

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **119/2020/HSST**
Ngày 16 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Sen.**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Ưông Thị Hoa**

2. Ông Phạm Chương Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2020/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Hồng H1**, sinh năm: 1974; Nơi ĐKKHKT: 60 tổ 2 làng T, phường T, quận B, thành phố H; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn L (Đã mất); Họ tên mẹ: Bùi Thị V (Đã mất); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con út; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Q; có 01 con 9 tuổi; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự (hết thời hiệu); 03 tiền án.

- Bản án số 175/HSST ngày 30/7/2001: Tòa án nhân dân quận H2 xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 19/4/2002 (trị giá tài sản dưới 2 triệu. Chưa xóa án tích)

- Bản án số 67/HSST ngày 28/3/2003: Tòa án nhân dân quận H2 xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 17/4/2004 (trị giá tài sản dưới 2 triệu, đã xóa án tích)

- Bản án số 42/2013/HSST ngày 26/2/2013: Tòa án nhân dân quận H2 xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 23/10/2014. Thi hành án phí ngày 27/7/2013 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/3/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 126 đường Y, phường Ng, quận B, thành phố H, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B phát hiện Nguyễn Hồng H1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, qua đó phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của H1 01 gói nilong màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ H1 khai đó là ma túy heroin vừa mua để bán lại cho một đối tượng khác kiếm lời. Tổ công tác đã đưa H1 cùng vật chứng về trụ sở Công an quận B để điều tra làm rõ.

Ngoài gói nilon nghi là ma túy, tổ công tác còn thu giữ của H1 01 ví giả da màu đen và số tiền 507.000 đồng (BL 58)

Bản kết luận giám định số 1813/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *“chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu xanh là ma túy loại heroin, khối lượng 0,178 gam”* (BL 72)

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng H1 khai: Khoảng 14 giờ ngày 02/3/2020 Hà đang ngồi chơi điện tử tại địa chỉ số 126 đường Y thì có một người đàn ông đến hỏi mua heroin của H1. H1 đồng ý bán cho anh ta 01 gói heroin với giá 300.000 đồng. H1 cầm tiền của anh ta đưa, đi đến khu vực đầu ngõ 71 phố T– phường Ph, quận B mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói heroin với giá 200.000 đồng rồi quay lại chỗ hẹn gặp người mua. Khi vừa quay lại điểm hẹn thì H1 bị công an bắt giữ như trên. H1 khai đây là lần đầu có ý định bán heroin, không rõ lai lịch người hỏi mua cũng như người mà H1 mua heroin. Trong số 507.000 đồng bị thu giữ thì có 100.000 đồng là tiền lãi của H1.

Lời khai của nhận của bị can phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho bị can cũng như đối tượng đã hỏi mua ma túy của bị can, nên không có cơ sở để điều tra, xử lý các đối tượng này (BL 65,66).

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Hồng H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng H1 theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilong màu xanh trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,178gam, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đồng là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo số tiền 407.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và 01 ví giả da màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Hồng H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 02/3/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 126 đường Y, phường Ng, quận B, thành phố H, Nguyễn Hồng H1 có hành vi tàng trữ 0,178gam ma túy Heroin với mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội : Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản

lý nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bất chấp những quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân : Bị cáo Nguyễn Hồng H1 có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án, trong đó có 02 đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Chứng tỏ bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, song bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

- Đối với tiền án về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 175/HSST ngày 30/7/2001 của Tòa án nhân dân quận H2. Tại biên bản xác minh thi hành án ngày 25/5/2020, Chi cục Thi hành án dân sự quận H2 xác định bị cáo chưa nộp án phí 50.000đồng. Vì vậy, tiền án này xác định chưa xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong có 01 gói nilong màu xanh trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,178gam.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 100.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen và số tiền 407.000đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hồng H1** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

[1] Về hình phạt: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồng H1 30 (Ba mươi) tháng tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong có 01 gói nilong màu xanh trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,178gam theo Biên bản giao vật chứng số 126 ngày 29/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 100.000đồng thu giữ của bị cáo theo Giấy nộp tiền ngày 06/5/2020 vào Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bắc H và Lệnh thanh toán của Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Bắc H ngày 06/5/2020.

- Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen và số tiền 407.000đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án theo Giấy nộp tiền ngày 06/5/2020 vào Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bắc H và Lệnh thanh toán của Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Bắc H ngày 06/5/2020.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND p. T, B, H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Sen